

CÁC ĐẶC TRUNG CỦA CHÙA TRUYỀN THỐNG VỚI LOẠI HÌNH CHỮ KHẤU (□) Ở THÀNH PHỐ HUẾ

Phạm Đăng Nhật Thái

Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: nhatthaikts81@gmail.com

Ngày nhận bài: 29/11/2017; ngày hoàn thành phần biên: 4/12/2017; ngày duyệt đăng: 8/01/2018

TÓM TẮT

Huế được biết đến là một trong những trung tâm Phật giáo của Việt Nam và được minh chứng với hơn 100 ngôi chùa truyền thống lớn nhỏ. Tuy nhiên, các đặc trưng của chùa truyền thống Huế hiện nay ít nhiều đã có sự thay đổi do sự cải tạo và xây mới. Bài báo này, nghiên cứu các đặc trưng của chùa Huế ở loại hình chữ khẩu (□), dựa trên khảo sát 10 ngôi chùa giữ được bố cục hoàn chỉnh nhất và tất cả chúng đều ở phía Tây- nam thành phố Huế. Các chùa được tìm thấy với mặt bằng hình thành bởi bốn ngôi nhà. Đặc điểm của nhà chính điện được xây dựng với kiểu “nhà kếp” và “mái trùng thềm điệp ốc”. Những họa tiết trang trí theo khái niệm Phong Thủy. Ngoài ra, tổng thể của chùa còn có nhà tăng, nhà ăn, nhà bếp, khu vườn và tháp mộ. Tất cả những đặc trưng của chùa chữ khẩu (□) ở Huế cần được nghiên cứu kỹ càng nhằm lưu trữ tư liệu chùa Huế cũng như truyền lại cho thế hệ sau.

Từ khóa: chùa Huế, chữ khẩu (□), đặc trưng, truyền thống.

1. MỞ ĐẦU

Huế được biết đến như là một trung tâm văn hoá Phật giáo dưới triều Nguyễn (1802-1945), triều đại cuối cùng của Việt Nam với hệ thống đền đài, lăng tẩm, cung điện và chùa chiền. Trong thời kỳ này, việc xây dựng chùa mới và trùng tu các ngôi chùa cũ đã được thực hiện khắp nơi ở Huế, nơi có bằng chứng của hơn 100 ngôi chùa lớn và nhỏ. Tuy nhiên, các chùa ở Huế hiện nay tồn tại như một sự cạnh tranh giữa các ngôi chùa lớn vừa được trùng tu và chùa xây dựng mới. Ví dụ như khuôn viên Chùa Linh Quang, đã được bổ sung xây dựng một ngôi nhà tăng hiện đại ở phía trái với hai tầng chiếm gần hết không gian của chùa. Chùa Tường Vân, từng là một ngôi chùa cổ nổi tiếng ở Huế có dạng chữ khẩu (□), mặt bằng kiến trúc của nó gồm bốn công trình: nhà chính điện, nhà tăng, nhà khách và nhà hậu. Bốn ngôi nhà này hợp lại và tạo thành một sân có dạng hình vuông bên trong. Tuy nhiên, bây giờ chùa Tường Vân đã được

Các đặc trưng của chùa truyền thống với loại hình chữ khẩu (口) ở thành phố Huế

xây dựng hoàn toàn mới và không còn là phong cách truyền thống của dạng chùa chữ khẩu (口) của Huế.

- Bởi lẽ, mỗi sự đổi thay, cải tạo, xây dựng mới đều có lý do và các lập luận riêng, rất khó để xác định được yếu tố tích cực cũng như tiêu cực. Nhưng trong sự thay đổi, xây dựng mới này, chúng ta cần phải xem xét đặc trưng kiến trúc của chùa truyền thống Huế nói chung và chùa có dạng chữ khẩu (口) nói riêng nhằm đem lại bản sắc cho thành phố Huế - thành phố di sản văn hoá thế giới ; chùa Huế cũng là điểm đến của du khách.

- Nghiên cứu này nhằm chỉ ra các đặc điểm về chức năng, bố cục, hình dáng và họa tiết của các chùa Huế. Cụ thể, bài báo này sẽ khảo sát các đặc trưng của kiến trúc chùa truyền thống ở Huế với nghiên cứu có dạng hình chữ khẩu (口).

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Phương pháp nghiên cứu này chủ yếu dựa trên điều tra hiện trạng của 10 chùa với cấu trúc chữ khẩu (口) ở phía Tây- nam của thành phố Huế. Bên cạnh đó, các dữ liệu thứ cấp được sử dụng để thu thập thông tin và bối cảnh lịch sử của các ngôi chùa. Các tài liệu này bao gồm các nghiên cứu trước của một số tác giả, sách, báo và tạp chí liên quan đến chùa Huế. Ngoài ra, dữ liệu chính được thu thập trong lĩnh vực đo đạc và phỏng vấn. Cuối cùng, một phân tích đặc điểm kiến trúc của ngôi chùa cấu trúc chữ khẩu (口) sẽ được đưa ra.

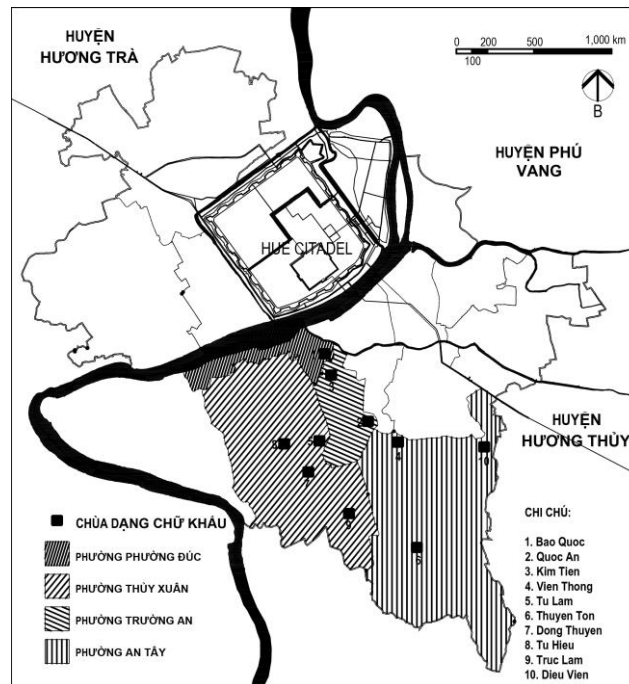
- Kết quả sẽ được trình bày với mặt bằng tổng thể, nhà Chính điện và ba ngôi nhà đặc biệt của một ngôi chùa: Đó là nhà tăng (tăng đường- nhà dành cho các sư), nhà khách (khách đường- nhà dành cho phật tử, khách đến thăm viếng chùa) và nhà hậu (linh đường- nhà thờ của các sư chủ trì đã khuất). Ngoài ra, sẽ tiến hành phân tích các hình thái kiến trúc và các chi tiết trang trí của ngôi chùa. Cuối cùng là các gợi ý cho việc xây dựng mới ngôi chùa với loại hình chữ Khẩu (口).

2.1. Phạm vi nghiên cứu

- Các hình dạng mặt bằng của chùa truyền thống Huế có thể được chia thành bốn phong cách như: *nhất (一), tam (三), liêu (了) và khẩu (口)*, [1]. Trong đó, các chùa có dạng cấu trúc chữ khẩu (口) là đặc biệt nhất và hoàn chỉnh trong mặt bằng có dạng hình vuông bởi các ngôi nhà bao vây xung quanh để tạo thành một không gian sân trong yên tĩnh bên trong.

- Khảo sát ở thành phố Huế, tìm thấy được 21 ngôi chùa với mặt bằng có dạng chữ khẩu (口), thuộc phái Bắc tông. Trong quá trình thực địa, một số ngôi chùa đã được xây mới và cải tạo, trùng tu đã làm biến dạng cách bố trí mặt bằng của loại hình chữ khẩu (口). Trong đó, có 3 ngôi chùa nằm ở phía Tây- bắc và 18 chùa ở phía Tây-

nam của thành phố. Tuy nhiên, có 9 chùa đã được cải tạo với việc di chuyển một trong ba ngôi nhà trong bố cục của dạng chữ khẩu (□). Việc cải tạo này đã ảnh hưởng đến việc khép kín khoảng sân trong của cấu trúc dạng mặt bằng chữ khẩu. Hơn nữa, có 2 ngôi chùa mới được xây dựng hoàn toàn với một cấu trúc dạng khác. Vì vậy, chỉ có 10 chùa giữ được bố cục hoàn chỉnh nhất và tất cả đều nằm ở phía Tây- nam của thành phố Huế. Chúng chủ yếu tập trung ở 4 phường, nơi có địa hình đồi núi bao gồm: Phường Đức (1 chùa), Trường An (2 chùa), Thủy Xuân (4 chùa) và An Tây (3 chùa) (Hình 1). Trong đó, ngôi chùa ở phường Phường Đức là chùa cổ nhất, được thành lập năm 1674. Ngôi chùa được xây gần đây nhất ở phường An Tây vào năm 1924. (Bảng 1).



Hình 1. Bản đồ của 10 chùa cấu trúc chữ Khẩu (□) ở phía Tây-nam thành phố Huế.

Bảng 1. Danh sách 10 chùa với cấu trúc mặt bằng chữ khẩu (□).

Stt	Tên chùa	Năm xây dựng	Khu vực (Phường)
1	Bảo Quốc	1674	Phường Đức
2	Quốc Ân	1683	Trường An
3	Kim Tiên	> 1697	Trường An
4	Viên Thông	1697	An Tây
5	Từ Lâm	>1699	Thủy Xuân
6	Thuyền Tôn	1708	An Tây
7	Đông Thuyền	1739	Thủy Xuân
8	Từ Hiếu	1843	Thủy Xuân
9	Trúc Lâm	1903	Thủy Xuân
10	Diệu Viên	1924	An Tây

2.2. Nhìn lại các nghiên cứu trước

- Huế là thành phố di sản văn hoá thế giới và Huế đang xây dựng hình ảnh của một thành phố lễ hội của Việt Nam. Chùa Huế cũng là điểm đến của nhiều du khách. Đã có nhiều nghiên cứu đề cập đến khía cạnh của ngôi chùa Huế như cuốn sách “The Celebrated Pagodas of Hue” (Danh lam xứ Huế) của nhóm tác giả Trần Đại Vinh [2]. Hầu hết các chùa Huế đã được phục hồi từ năm 1957 đến năm 1962 và chịu ảnh hưởng bởi kiến trúc cung đình và kiến trúc dân gian của Huế. Cuốn sách “Chùa Huế” của tác giả Hà Xuân Liêm [3], chùa Huế đơn giản và nhỏ như những ngôi nhà truyền thống Huế với 3 gian hai chái hoặc 5 gian 2 chái. Nhà nghiên cứu Huế học Phan Thuận An [4] cũng đã nói rằng: “Hầu hết các cung điện, chùa chiềng và lăng tẩm ở Huế đều được trang trí bằng những họa tiết có ảnh hưởng của Trung Quốc xưa, như bốn con vật thiêng liêng: long, lân, quy, phụng. Ngoài ra, nhà nghiên cứu Phan Thuận An cũng báo cáo rằng trong các hoạt động văn hoá nói chung và trong kiến trúc Huế nói riêng, những ảnh hưởng của triết học Khổng Tử và phong thủy cũng được nhìn thấy rõ ràng. Ảnh hưởng rõ nhất từ triết lý Trung Quốc là sử dụng lý thuyết phong thủy vào trong các họa tiết trang trí. Vì vậy, chùa truyền thống ở Huế cũng chịu ảnh hưởng của các nguyên tắc phong thủy. Xiang [5] đã giải thích khái niệm phong thủy như là một kỹ năng học tập thực tiễn để khám phá và giải thích mối quan hệ giữa các hiện tượng tự nhiên vào trong không gian sống của con người. Phong thủy là sự kết hợp của nhiều khía cạnh như triết học Trung Quốc truyền thống như: tôn giáo, khoa học và nghi lễ. Thạc sĩ Đinh Thị Hải Vân [6] nghiên cứu phong thủy ảnh hưởng đến phong cảnh và kiến trúc trong các chùa ở Huế. Tác giả thấy rằng các yếu tố địa lý là những đặc điểm: “cảnh quan núi và một con sông phía trước” là quan trọng nhất trong việc lựa chọn một vùng đất.

- Liên quan đến phong cách kiến trúc của chùa chữ Khẩu, Đặng Thị Quỳnh Trang [7] đã mô tả khái niệm chùa có cấu trúc chữ khẩu với 3 ý kiến: Thứ nhất, cấu trúc hình vuông của chữ Khẩu bị ảnh hưởng bởi kiến trúc bức tường thành có dạng hình vuông của Đại Nội. Thứ hai, cấu trúc hình vuông chịu ảnh hưởng của số bốn (4 cạnh vuông) của nền văn hoá Chămpa trước khi người Việt sinh sống trên mảnh đất này. Thứ ba, bốn ngôi nhà trong chùa tạo thành một sân trong để tạo sự yên tĩnh bên trong ngôi chùa.

- Phan Thuận An và Hà Xuân Liêm [8] cũng giải thích rằng: các ngôi chùa có cấu trúc chữ Khẩu đều có các đặc tính tương tự như một hình vuông trong hình học và theo niềm tin của Phật giáo. Ngay cả những nghiên cứu trước đây cũng cố gắng giải thích những ngôi chùa có dạng mặt bằng tổng thể hình vuông như chúng nằm trong phạm vi và công nghệ xây dựng của ngôi chùa. Vì vậy, nghiên cứu bài viết này là một minh chứng hoàn chỉnh hơn về các đặc trưng của chùa truyền thống Huế và đặc biệt là chùa có dạng chữ khẩu (口) ở Huế.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Kết quả các đặc điểm của ngôi chùa trong trường hợp nghiên cứu này sẽ được chia thành ba phần: mặt bằng tổng thể của ngôi chùa, cấu trúc chữ khẩu và nhà chính điện.

3.1. Mặt bằng tổng thể của ngôi chùa

- Chùa có mặt bằng chữ khẩu trong bài báo này, từ “khẩu” được hiểu là “miệng” theo ngôn ngữ văn học và hình tượng chữ Hán là: (口). Từ khái niệm của chữ khẩu đã được chuyển ý tưởng thành một không gian khép kín. Khái niệm mặt bằng có dạng hình vuông nhưng trong thực tế nó được hình thành bởi bốn cạnh và chúng vuông góc với nhau.

- Các thành phần tổng thể của tất cả 10 ngôi chùa đều có sự kết hợp của bốn ngôi nhà. Chúng bao quanh và tạo ra một sân ở trong, bao gồm: nhà chính điện, nhà tầng, nhà khách, nhà hậu và sân trong. Ngoài bốn ngôi nhà và sân trong, các thành phần khác cũng được tìm thấy trong tổng thể của tất cả 10 ngôi chùa có dạng mặt bằng chữ khẩu. Đó là cổng chính, sân trước, nhà cho các chú điếu, nhà bếp, nhà ăn, tượng Phật, khu vườn và tháp mộ. Trong đó: nhà chính điện, nhà tầng, nhà khách, nhà hậu và sân trong là các yếu tố quan trọng để tạo ra loại hình ngôi chùa chữ khẩu (口) (Bảng 2).

- Qua quá trình khảo sát và thu thập dữ liệu thực tế, các thành phần của một ngôi chùa chữ khẩu (Hình 2) bao gồm: Lối vào chính của chùa có cổng Tam Quan (1). Sân trước (2). Các thành phần chính của ngôi chùa là bốn ngôi nhà. Nhà ở phía nam là nhà chính điện (3). Phía tây là nhà tầng (4). Nhà khách ở phía Đông (5) và nhà hậu ở phía bắc (6). Bốn ngôi nhà này tạo thành một sân trong (7). Bên ngoài các thành phần chính, ngôi chùa cũng có các công trình lân cận như nhà ở dành cho các chú điếu (8), nhà bếp và nhà ăn (9). Ngoài ra, tượng Phật cũng được trang trí trong một nhà có dạng hình lục giác hoặc hình bát giác được bố trí ở vị trí sân trước (10). Toàn bộ các ngôi nhà trong tổng thể của chùa được bao quanh bởi cây xanh và khu vườn (11). Các tháp mộ có ở phía bắc, phía đông và phía tây (12).

Bảng 2. Các thành phần của một ngôi chùa chữ khẩu.

St t	Tên chùa	Các thành phần của một ngôi chùa chữ khẩu												Năm xây dựng	Khu vực (phường)
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12		
		T q	St	C đ	T đ	K đ	L đ	S v	N đ	B a	T p	V	T m		
1	Bảo Quốc	•	•	•	•	•	•	•	•	•		•	•	1674	Phường Đúc
2	Quốc Ân	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1683	Trường An
3	Kim Tiên		•	•	•	•	•	•	•	•		•	•	>	Trường An

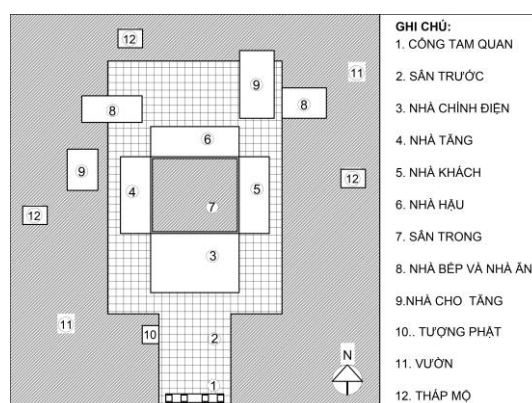
Các đặc trưng của chùa truyền thống với loại hình chữ khẩu (□) ở thành phố Huế

														1697	
4	Viên Thông	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1697	An Tây
5	Từ Lâm	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	>1699	Thủy Xuân
6	Thuyền Tôn	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1708	An Tây
7	Đông Thuyền	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1739	Thủy Xuân
8	Từ Hiếu	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1843	Thủy Xuân
9	Trúc Lâm	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1903	Thủy Xuân
10	Diệu Viên		•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	•	1924	An Tây
T C		8	1 0	10	10	10	10	10	10	10	7	1 0	10		

Ghi chú: Các công trình chính
Các công trình khác



- | | | |
|--------------------|---------------------|-----------------------|
| 1. Tq = Tam quan | 5. Kđ = Khách đường | 9. Ba = Bếp và nhà ăn |
| 2. St = Sân trước | 6. Lđ = Linh đường | 10. Tp = Tượng phật |
| 3. Cđ = Chính điện | 7. Sv = Sân vuông | 11. V = Vườn cây |
| 4. Tđ = Tầng đường | 8. Nđ = Nhà điều | 12. Tm = Tháp mộ |



Hình 2. Mặt bằng tổng thể của ngôi chùa chữ Khẩu (□).

3.2. Cấu trúc chữ Khẩu (□)

- Các thành phần chính của ngôi chùa là: nhà chính điện, nhà tầng, nhà khách và nhà hậu. Nhà chính điện là công trình được xây dựng lớn nhất. Nó nằm ở phía nam và được tạo ra bởi hai ngôi nhà, chúng được kết nối theo kiểu 3 gian 2 chái hoặc 5 gian 3 chái. Tất cả bốn ngôi nhà được bố cục hợp thành một sân bên trong và hướng chính mặt bằng của nó là nhìn vào sân bên trong. Sân trong được lát gạch hoặc được tô trát xi măng. Ngoài ra, nó được trang trí bởi các chậu hoa, cây cảnh, cây bonsai, ... các cây

được xếp thành hàng, lối ngăn nắp. Tất cả 10 ngôi chùa khảo sát đều có nhà chính điện, là tòa nhà lớn nhất và quan trọng nhất trong tổng thể của ngôi chùa. Nó cũng được xây dựng ở vị trí chính và trung tâm của tổng thể một ngôi chùa (Hình 3).

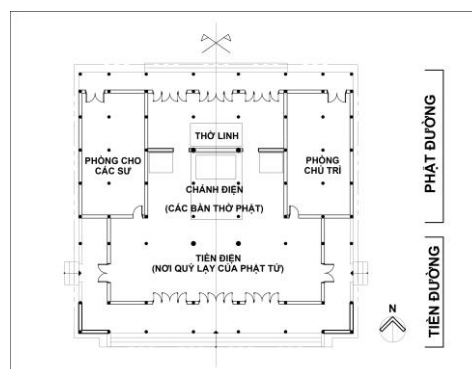


Hình 3. Sơ đồ mặt bằng của ngôi chùa có cấu trúc chữ Khẩu (口).

3.3. Nhà chính điện

- Nhà chính điện là công trình quan trọng nhất vì nó là kiến trúc chính và lớn nhất trong tổng thể của ngôi chùa. Chính điện là một công trình đa năng: là nơi thờ cúng, nơi học tập, giảng dạy và là nơi cư trú của vị trụ trì. Ngoài ra, nó còn là nơi dành cho hoạt động tôn giáo, học Phật pháp của các Phật tử. Hơn nữa, nhà chính điện lại được xây dựng trước tiên và nằm ở phía trước của cấu trúc hình vuông của chữ khẩu rồi mới đến xây dựng các ngôi nhà khác. Nhà chính điện được xây dựng trên một trục chính từ cổng Tam Quan và lối vào chính.

- Nhà chính điện được kết nối bởi hai ngôi nhà, đó là nhà tiền đường (nơi các Phật tử quỳ lạy, cúng bái) và Chánh điện (nơi đặt hệ thống các bàn thờ của Phật). Phòng của sư chủ trì và nơi dành cho các nhà sư thường nằm ở góc phía đông bắc và phía tây bắc của nhà chính điện (Hình 4).



Hình 4. Mặt bằng của nhà chính điện.

Các đặc trưng của chùa truyền thống với loại hình chữ khẩu (口) ở thành phố Huế

a. Mặt bằng của nhà chính điện

- Khảo sát 10 nhà chính điện của 10 ngôi chùa trong danh sách nghiên cứu thì 9 ngôi chùa đều có nhà chính chính điện và được hình thành bởi hai ngôi nhà kết nối với nhau. Riêng chính điện ở chùa Đông Thuyền chỉ có một ngôi nhà.

b. Bậc cấp của lối vào nhà chính điện

- Lối vào nhà chính điện có 5 hoặc 7 bậc cấp. Hai linh vật thần thoại là con rồng hoặc kỳ lân được đặt ở hai phía đầu các bậc cấp. Cặp rồng hoặc kỳ lân được làm bằng xi măng hoặc bằng đá với chạm khắc, đắp nổi tinh tế. Trang trí hai bên cho các bậc cấp được tìm thấy ở 8/10 ngôi chùa. Dạng trang trí cho hai con rồng ở lối bậc cấp trước nhà chính điện của chùa Trúc Lâm được khám tinh xảo với kỹ thuật gắn sành sứ (Hình 5).



Hình 5. Biểu tượng rồng ở bậc cầu thang.

c. Hệ cột

- Hầu hết hệ thống cột gỗ của 9/10 ngôi chùa đã được thay thế bằng cột bê tông hình trụ tròn, được sơn màu nâu để mô phỏng các cột bằng gỗ. Chỉ có hệ thống cột của chùa Đông Thuyền vẫn được giữ lại bằng gỗ. Riêng chỉ hệ thống cột của chùa Trúc Lâm là có hình dạng vuông. Ngoài ra, ở vị trí hàng cột hiên của 6 ngôi chùa được trang trí với hình dạng cột tròn có chạm khắc mình rồng uốn quanh. Chân cột được hình thành với dạng hình trống và hình tượng hoa sen ở trên đầu cột. Hệ thống cột hiên của 3 ngôi chùa khác có hình dạng cột tròn, đơn giản, không có hình rồng chạm khắc uốn lượn quanh cột (Hình 6).



Hình 6. Các cột hiên và cột bên trong của nhà chính điện.

d. Tường

- Tường xung quanh nhà chính điện là đơn giản được xây bằng xi măng và gạch. Ở các vị trí gian của nhà chính điện là hệ thống cửa gỗ, theo kiểu thượng song hạ bản. Tường ở vị trí chái ở hai bên của chính điện được trổ cửa thông gió, nó được trang trí bởi kỹ thuật đục xi măng và chạm lõng họa tiết hoặc được gắn thêm sành sứ. Các họa tiết này được đục với hình ảnh rồng vờn mây, hoặc các hình hạng thân ngựa và đầu rồng (long mã) hoặc những chữ Hỷ, chữ Vạn cách điệu. Các trang trí phù điêu này được tìm thấy trên hai bức tường chái của tất cả các ngôi chùa (Hình 7).



Hình 7. Các bức phù điêu trên các bức tường trước của chính điện

e. Mái

- Hệ mái của nhà chính điện có hai lớp chồng lên nhau (điệp ốc) để nâng chiều cao và không gian của ngôi đền (Hình 8). Giữa hai lớp mái được xây bằng gạch, xi măng tạo thành các khoảng. Trên các khoảng, ô hộc này được trang trí theo phong cách nhất thi- nhất họa (một bài thơ ứng với một bản vẽ) (Hình 9). Kiểu mái điệp ốc này được tìm thấy trên các nhà chính điện của 9 ngôi chùa trong nghiên cứu này. Chỉ có chính điện của chùa Đông Thuyền là mái lợp một lớp như kiểu của nhà rường truyền thống Huế.



Hình 8. Mái hai lớp của nhà chính điện.

f. Chi tiết trang trí

- Các họa tiết trang trí trên mái, nằm ở giữa của nhà chính điện có hình dạng đầu rồng đội bánh xe luân hồi. Chúng được tìm thấy ở 9/10 ngôi chùa nghiên cứu (Hình 10). Riêng chỉ có trên mái của chùa Đông Thuyền là hình ảnh của một quả cầu lửa.

- Các họa tiết trang trí ở các góc mái của nhà chính điện là hình ảnh của bốn con vật thần thoại (linh vật), đó là long- lân- quy- phụng. Chúng được tìm thấy ở 8/10 ngôi

Các đặc trưng của chùa truyền thống với loại hình chữ khẩu (□) ở thành phố Huế

chùa, ngoại trừ chùa Từ Lâm và chùa Đông Thuyền. Trên các góc mái của hai chùa này là hình ảnh của con rồng và những đám mây (rồng vờn mây).



Hình 9. Phong cách trang trí nhất thi- nhất họa



Hình 10. Họa tiết đầu rồng đội bánh xe luân hồi và bốn linh vật long- lân- quy- phụng.

h. Vật liệu

Các bức tường, nền và mái của tất cả các chùa trong nghiên cứu đều được xây dựng và trang trí bằng gạch và xi măng. Các kết cấu bằng gỗ đều đã được thay thế bằng bê tông trong 9/10 ngôi chùa nghiên cứu. Chỉ có chùa Đông Thuyền vẫn giữ được hệ thống kết cấu bằng gỗ.

g. Màu sắc

Việc sử dụng màu sắc của chùa Huế rất hài hòa, nhẹ nhàng. Các màu được sử dụng chủ yếu là màu nâu, xám, vàng nhạt, trắng và kem. Màu vàng nhạt là màu chủ đạo, và được tìm thấy trong 7/10 ngôi chùa. Màu xám được tìm thấy ở chùa Đông Thuyền và chùa Từ Hiếu. Riêng chỉ có chùa Viên Thông là được sơn trắng. Ngược lại, các màu rực rỡ lại được sử dụng cho tất cả các họa tiết trang trí với các cặp màu tương phản, như màu đỏ và xanh lá, màu xanh đậm và màu cam, màu vàng và màu tím...

4. KẾT LUẬN

Dựa trên kết quả và phân tích 10 ngôi chùa có mặt bằng hình chữ khẩu (□) ở phía Tây nam của thành phố Huế. Đặc trưng của ngôi chùa truyền thống Huế với cấu trúc chữ khẩu, có thể được kết luận như sau:

1. Tất cả các ngôi chùa chữ khẩu trong nghiên cứu này được xây dựng trên địa hình cao và đồi núi ở phía Tây- nam thành phố Huế. Toàn bộ các chùa có lối vào chính là đi qua cổng Tam Quan. Hướng của ngôi chùa phụ thuộc vào sự tiếp cận và địa hình của nơi xây dựng ngôi chùa.

2. Các công trình chính tạo nên sân vuông bên trong đó là: nhà chính điện, nhà tầng, nhà khách và nhà hậu.

a) Chính điện là công trình lớn nhất nằm ở phía Nam và được tạo ra bởi hai ngôi nhà. Chúng được xây kết nối với nhau và theo dạng nhà 3 gian 2 chái hoặc 5 gian 2 chái. Nhà cho sư (nhà tầng) được đặt ở phía Tây, nhà cho khách (nhà khách) là ở phía Đông và nhà thờ linh (nhà hậu) là ở phía Bắc của cấu trúc hình vuông. Các nhà này có mặt bằng tương tự nhau với kiểu nhà rường 3 gian 2 chái.

b) Bốn ngôi nhà được bố trí vuông góc với nhau và tạo thành một sân trong. Chúng đều có mặt bằng được mở cửa đi nhìn vào phía sân trong. Trên sân, có nhiều chậu hoa, cây cảnh, bonsai,... được sắp xếp ngay hàng thẳng lối.

c) Ngoài bốn ngôi nhà tạo thành cấu trúc chữ khẩu, còn có thêm 2 hoặc 3 ngôi nhà cho các chú đệ tử được xây dựng ở phía sau nhà hậu. Ngoài ra, nhà ăn và nhà bếp được gắn liền với nhau ở phía Đông- bắc bên cạnh nhà khách.

d) Tượng Phật được đặt trong một khung hình lục giác hoặc hình bát giác, được lợp mái và được xây dựng ở sân trước của ngôi chùa.

e) Toàn cảnh của ngôi chùa được bao quanh bởi cây xanh và sân vườn. Hệ cây xanh trong vườn được trồng và được chăm sóc cẩn thận. Sân trước có hệ cây lâu năm, cây ăn quả và cây cảnh. Sân trong có các chậu bonsai, cây nhỏ và hoa cảnh. Phía sân sau có khu vườn rau, cây lâu năm và cây ăn quả.

f) Các lăng mộ được đặt ở trong chùa là lăng mộ của các Hòa thượng, Đại đức, chủ trì chùa trước đây đã mất. Các lăng mộ đều là cũ, lâu năm và nằm rải rác ở phía sau và ở hai bên của nhà chính điện của ngôi chùa.

3. Nhà chính điện.

a) Nhà chính điện gồm có 2 nhà trên cùng một nền móng. Đó là nhà tiền đường dùng để cúng bái và nhà chánh điện nơi dùng để thờ, đặt hệ thống các tượng phật.

b) Các cột hiên phía trước của nhà tiền đường được chạm trổ với hình con rồng quấn quanh cột. Chân cột được xây dạng hình trống và hoa sen cách điệu được xây trên đầu cột. Các cột ở bên trong công trình đơn giản hơn, giống như hệ cột và kết cấu của nhà rường truyền thống Huế.

c) Hệ thống mái là phổ biến với kiểu 2 lớp mái chồng lên nhau. Ở giữa hai lớp mái là mảng tường xây được phân chia tạo thành các ô, hộc. Trên đó, các ô hộc được trang trí theo lối nhất thi- nhất họa với những câu chuyện của Phật giáo và vẻ đẹp thiên nhiên của ngôi chùa.

d) Các họa tiết trang trí trên ô cửa sổ ở 2 phía tường chái của chính điện, được chạm khắc bằng xi măng và gốm sứ, đó là những biểu tượng của rồng vờn mây, long mã hoặc các chữ Vạn, chữ Hỷ.

Các đặc trưng của chùa truyền thống với loại hình chữ khẩu (口) ở thành phố Huế

e) Các biểu tượng ở giữa đỉnh mái là hình ảnh của mặt rồng với bánh xe luân hồi hoặc quả cầu lửa. Các góc mái là hình ảnh của long- lân- quy- phụng có liên quan tới yếu tố phong thủy.

f) Hai bên lối bậc cấp lên nhà chính điện được trang trí bởi hình ảnh con rồng hoặc kỳ lân.

g) Việc xây dựng và trang trí các bức tường, nền và mái nhà được làm bằng gạch, gạch men, và xi măng. Hệ kết cấu được làm bằng bê tông.

h) Màu sắc trên tường thường có màu xám, nhạt màu vàng và trắng. Các màu trang trí thường được sử dụng bởi màu sắc rực rỡ và tương phản.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hà Xuân Liêm (2008). Những chùa tháp Phật giáo ở Huế, *Nhà xuất bản Văn hóa thông tin*, tr. 62-82.
- [2]. Trần Đại Vinh, Nguyễn Hữu Thông, và Lê Văn Sách (1993). *The Celebrated Pagodas of Hue, Vietnam, Writers' Association Publishing*.
- [3]. Hà Xuân Liêm (2000). *Chùa Huế, Nhà xuất bản Thuận Hóa, Huế*.
- [4]. Phan Thuận An (2002). Di tích cổ đô Huế, *Nhà xuất bản trẻ, thành phố Hồ Chí Minh*, tr. 60-70
- [5]. Xiang, Lu (2012). *Beijing Courtyard Living Environment. China Architecture & Building Press, Beijing*.
- [6]. Dinh Thi Hai Van (2006). "Feng Shui Application and Modern Landscape design for architectural practice in Vietnam", *Chiang Mai University. M.S. thesis of Architecture in Faculty of Architecture. pp.29-46*.
- [7]. Đặng Thị Quỳnh Trang (2004). *Chùa Huế, Nhà xuất bản Trẻ, Hồ Chí Minh*, tr. 99-103.
- [8]. Thích Hải Ấn, và Hà Xuân Liêm (2006). *Lịch sử Phật giáo Huế, Nhà xuất bản Thuận Hóa, Huế*, tr. 684-685.

THE CHARACTERISTICS OF TRADITIONAL TEMPLES WITH THE STYLE OF "KHAU" (□) IN HUE CITY

Pham Dang Nhat Thai

Faculty of Architecture, University of Sciences, Hue University

Email: nhatthaikts81@gmail.com

ABSTRACT

Hue is said as a center of Buddhism in Vietnam with the evidence of more than one hundred temples. However, the traditional temples' characteristics have changes due to the restoration and new construction. This paper aims to study architectural characteristics of Hue temples at square plan (Khaus □) based on the field survey of ten traditional temples in the southwest of Hue city. The temples were found from a space formed by four houses. Characteristics of the main house were built with the style of "two houses on one foundation" and "two roof layers are overlaid". Decorations followed Feng Shui concept. In addition, the overall temples had a house for novice, a house for dining, kitchen, garden, and tomb tower. All of these characteristics of traditional Hue temples with Khaus (□) style need to be understood, updated and carried on for the next generation.

Key words: Hue temple, khaus (□), characteristics, traditional.



Phạm Đăng Nhật Thái sinh ngày 10 tháng 7 năm 1981. Năm 2004, ông tốt nghiệp Kiến trúc sư, chuyên ngành kiến trúc công trình của trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Năm 2015, ông tốt nghiệp thạc sĩ kiến trúc tại Đại học Chiang Mai, Thái Lan. Từ năm 2006, ông làm công tác giảng dạy tại Khoa kiến trúc, trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

Lĩnh vực nghiên cứu: Kiến trúc truyền thống ở Thừa Thiên Huế.

